

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CHỢ GẠO
TỈNH TIỀN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **144/2023/DS-ST**

Ngày: 09/5/2023

V/v tranh chấp: “*Hợp đồng tín dụng*”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHỢ GẠO - TỈNH TIỀN GIANG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phan Thủy Uyên.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Hoa Kiều

2. Ông Nguyễn Văn Vẹn.

- Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Ông Đỗ Thanh Phong - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Chợ Gạo.

Ngày 09 tháng 5 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Chợ Gạo, tỉnh Tiền Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự đã thụ lý số: 445/2022/TLST-DS ngày 07 tháng 12 năm 2022 về việc tranh chấp “*Hợp đồng tín dụng*” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 32/2023/QĐXXST-DS ngày 20 tháng 3 năm 2023 và Quyết định hoãn phiên tòa số 64/2023/QĐST-DS ngày 10 tháng 4 năm 2023, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Ngân hàng Thương mại cổ phần S;

Địa chỉ: 266-268 Nam Kỳ Khởi Nghĩa, phường 8, quận 3, thành phố Hồ Chí Minh;

Đại diện theo pháp luật: Ông Nguyễn Đức Thạch D – Chức vụ: Tổng giám đốc;

Đại diện theo ủy quyền: Anh Nguyễn Quốc C – Chức vụ: Trưởng phòng giao dịch Châu Thành - Chi nhánh Tiền Giang (theo Quyết định ủy quyền số 3272/2022/QĐ-PL ngày 26/12/2022);

Địa chỉ: ấp Tân Phong, xã Tân Lý Tây, huyện Châu Thành, tỉnh Tiền Giang.

Ủy quyền lại: Anh Võ Chế L - Chức vụ: Phó phòng giao dịch Châu Thành - Chi nhánh Tiền Giang (Theo giấy ủy quyền ngày 09/5/2023)

Địa chỉ: ấp Tân Phong, xã Tân Lý Tây, huyện Châu Thành, tỉnh Tiền Giang.

Bị đơn: Anh Hồ Hữu N, sinh năm 1998;

Địa chỉ: ấp Phú Thạnh, xã Phú Kiết, huyện Chợ Gạo, tỉnh Tiền Giang

(Anh L có mặt, anh N vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

** Nguyên đơn ngân hàng Thương mại cổ phần S, có đại diện ủy quyền là anh Võ Chế L trình bày:*

Ngày 08/6/2020 anh Hồ Hữu N có ký kết với Ngân hàng TMCP S - Chi nhánh Tiền Giang hợp đồng sử dụng thẻ tín dụng (bào gồm giấy đề nghị cấp thẻ tín dụng kèm hợp đồng, bản điều khoản, điều kiện phát hành và sử dụng thẻ tín dụng của ngân hàng). Căn cứ trên thu nhập của anh N, ngân hàng đã đồng ý cấp cho anh N thẻ tín dụng với hạn mức sử dụng là 20.000.000 đồng với mục đích tiêu dùng cá nhân.

Sau khi được cấp thẻ tín dụng đến ngày 22/10/2022, anh N đã thực hiện các giao dịch với tổng số tiền là 42.800.000 đồng, tiền lãi là 14.014.067 đồng, tiền phí là 2.341.988 đồng. Anh N đã thanh toán cho ngân hàng tổng số tiền là 36.030.000 đồng (trong đó tiền vốn là 22.788.163 đồng, tiền lãi và tiền phí là 13.241.837 đồng). Từ ngày 22/10/2022 anh N không thanh toán cho ngân hàng thêm số tiền nào dù ngân hàng đã nhiều lần làm việc và nhắc nhở anh N. Ngày 22/10/2022 ngân hàng đã chấm dứt quyền sử dụng thẻ và chuyển toàn bộ dư nợ còn thiếu sang nợ quá hạn là 23.126.055 đồng.

Đến ngày 21/02/2023 anh N còn nợ ngân hàng số tiền vốn là 23.126.055 đồng, lãi quá hạn tạm tính đến ngày 25/10/2022 là 90.192 đồng, tổng cộng là 23.216.247 đồng.

Nay ngân hàng khởi kiện yêu cầu anh Hồ Hữu N trả cho ngân hàng số tiền nợ của thẻ tín dụng là 23.216.247 đồng, trong đó tiền nợ gốc là 23.126.055 đồng, tiền lãi quá hạn tạm tính đến ngày 25/10/2022 là 90.192 đồng. Yêu cầu anh N tiếp tục thanh toán khoản lãi phát sinh từ ngày 26/10/2022 đến khi trả hết nợ.

** Bị đơn anh Hồ Hữu N mặc dù đã được Tòa án tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng nhưng anh N vẫn vắng mặt và cũng không gửi văn bản trình bày ý kiến của mình đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.*

** Tại phiên tòa:* Đại diện ủy quyền của nguyên đơn anh L giữ nguyên yêu cầu khởi kiện của ngân hàng, yêu cầu anh N trả số tiền dư nợ tạm tính đến ngày 10/5/2023 là 29.108.791 đồng, trong đó nợ gốc là 23.126.055 đồng, lãi quá hạn tính từ ngày 22/10/2022 đến ngày 09/5/2023 là 5.982.736 đồng, thực hiện khi án có hiệu lực pháp luật, yêu cầu anh N tiếp tục thanh toán khoản lãi phát sinh từ ngày 10/5/2023 đến khi trả hết số nợ.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa. Căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét toàn diện các chứng cứ, ý kiến của các đương sự, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Nguyên đơn ngân hàng Thương mại cổ phần S khởi kiện yêu cầu anh Hồ Hữu N trả số tiền nợ và lãi suất phát sinh theo hợp đồng sử dụng thẻ tín dụng nên Hội đồng xét xử xác định đây là tranh chấp “Hợp đồng tín dụng” được xem

xét, giải quyết theo quy định tại Điều 95 luật các tổ chức tín dụng và thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án.

Bị đơn anh N cư trú tại ấp Phú Thạnh, xã Phú Kiết, huyện Chợ Gạo, tỉnh Tiền Giang nên thuộc thẩm quyền xét xử của Tòa án nhân dân huyện Chợ Gạo theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Bị đơn anh N đã được triệu tập xét xử hợp lệ đến lần thứ hai nhưng vẫn vắng mặt nên Hội đồng xét xử căn cứ vào khoản 2 Điều 227, Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự quyết định xét xử vắng mặt anh N.

[3] Xét yêu cầu khởi kiện của ngân hàng Thương mại cổ phần S, Hội đồng xét xử xét thấy:

Căn cứ vào Giấy đề nghị cấp thẻ tín dụng kèm hợp đồng số 1475394 ngày 10/6/2020 và Phiếu yêu cầu ngày 13/6/2020 có căn cứ để xác định: Ngày 08/6/2020 anh Hồ Hữu N có ký kết với Ngân hàng TMCP S - Chi nhánh Tiền Giang hợp đồng sử dụng thẻ tín dụng. Ngân hàng đã đồng ý cấp cho anh N thẻ tín dụng với hạn mức sử dụng là 20.000.000 đồng với mục đích tiêu dùng cá nhân, lãi suất trong hạn là 2,6%/tháng, lãi suất quá hạn bằng 150% lãi suất trong hạn.

Trong quá trình thực hiện hợp đồng, anh N đã thực hiện các giao dịch với tổng số tiền là 42.800.000 đồng, tiền lãi là 14.014.067 đồng, tiền phí là 2.341.988 đồng. Anh N đã thanh toán cho ngân hàng tổng số tiền là 36.030.000 đồng, còn nợ lại số tiền 23.126.055 đồng. Từ ngày 22/10/2022 anh N không thanh toán cho ngân hàng thêm số tiền nào dù ngân hàng đã nhiều lần làm việc và nhắc nhở anh N nên ngân hàng đã chấm dứt quyền sử dụng thẻ và chuyển toàn bộ dư nợ còn thiếu của anh N là 23.126.055 đồng thành nợ gốc và áp dụng lãi suất quá hạn. Đến ngày xét xử 09/5/2023, anh N còn nợ số tiền nợ gốc là 23.126.055 đồng và tiền lãi quá hạn tạm tính đến ngày 09/5/2023 là 5.982.736 đồng, tổng cộng là 29.108.791 đồng. Do đó, Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn, buộc anh N có nghĩa vụ trả số tiền trên cho ngân hàng. Anh N còn phải tiếp tục thanh toán khoản lãi phát sinh từ ngày 10/5/2023 đến khi trả hết số nợ vay theo thỏa thuận tại Giấy đề nghị cấp thẻ tín dụng kèm hợp đồng đã ký.

Tòa án nhân dân huyện Chợ Gạo, tỉnh Tiền Giang đã tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng cho anh Hồ Hữu N nhưng anh N vẫn vắng mặt và không có ý kiến gì đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn. Do đó, căn cứ vào khoản 2 Điều 92 Bộ luật Tố tụng dân sự thì xem như anh N không có phản đối gì đối với yêu cầu của nguyên đơn.

[4] Về án phí dân sự sơ thẩm: Do yêu cầu của nguyên đơn được chấp nhận nên bị đơn anh N phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định.

[5] Về quyền kháng cáo: Các đương sự được quyền kháng cáo theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ các điều 35, 39, 92, 147, 220, 227, 228, 235 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 463 Bộ luật dân sự;

Căn cứ vào các điều 92, 95 Luật các tổ chức tín dụng;

Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Xử: 1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ngân hàng Thương mại cổ phần Sai Gòn Thương Tín.

Buộc anh Hồ Hữu N có nghĩa vụ trả cho Ngân hàng Thương mại cổ phần S số tiền tính đến ngày 09/5/2023 là 29.108.791 đồng, trong đó nợ gốc là 23.126.055 đồng và tiền lãi quá hạn tính đến ngày 09/5/2023 là 5.982.736 đồng. Thực hiện khi án có hiệu lực pháp luật.

Kể từ ngày 10/5/2023 anh Hồ Hữu N còn phải tiếp tục trả lãi quá hạn đối với số tiền gốc chậm trả theo mức lãi suất quá hạn thỏa thuận trong Giấy đề nghị cấp thẻ tín dụng kiêm hợp đồng số 1475394 ngày 10/6/2020 đã ký cho đến khi trả hết nợ.

2. Về án phí: Anh Hồ Hữu N phải chịu 1.455.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Hoàn lại cho Ngân hàng số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp là 581.000 đồng theo biên lai số 0025411 ngày 30/11/2022 của Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Chợ Gạo.

Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, các đương sự có mặt được quyền kháng cáo đến Tòa án nhân dân tỉnh Tiền Giang để yêu cầu xét xử phúc thẩm. Đối với bị đơn vắng mặt thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận bản án hoặc niêm yết theo quy định.

Trường hợp bản án, quyết định được thực hiện theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Tiền Giang;
- VKSND huyện Chợ Gạo;
- Chi cục THADS huyện Chợ Gạo;
- Các đương sự;
- Lưu: hồ sơ, án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phan Thủy Uyên